

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **78/2022/HS-ST**
Ngày: 13 - 6 -2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Hồng Hương

Thẩm phán: Bà Bùi Kim Rết

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Văn Huệ

Bà Lê Thị Điền

Bà Phan Thị Kim Tước

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Linh - Thư ký TAND tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện VKSND tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Trần Thị Hương Sen – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở TAND tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2022/TLST-HS ngày 20 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 4 năm 2022 và Thông báo dời lịch số 29/2022/TB-TA ngày 06/6/2022 đối với bị cáo:

Lý Thanh G, sinh ngày 12/10/1990 tại Kiên Giang; Nơi cư trú: T, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: lớp 11/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lý Trường L, sinh năm 1968 và bà Lạc Lệ U, sinh năm 1968.

Tiền án, tiền sự: không.

Gia đình có 03 anh em, bị cáo là thứ nhất và chưa có vợ con.

Bị cáo bị bắt ngày 30/4/2021, chuyển tạm giam ngày 09/5/2021 và hiện nay đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an Đồng Nai.

- Người bào chữa theo chỉ định của bị cáo: Luật sư Nguyễn Văn Minh, thuộc Công ty TNHH Dương Hùng Minh – Đoàn luật sư tỉnh Đồng Nai.

Địa chỉ: F259 Võ Thị Sáu, khu phố 7, phường Thống Nhất, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- *Người bào chữa theo yêu cầu của bị cáo:* Luật sư Phạm Ngọc Hưng và Luật sư Mai Lâm Phương, thuộc Công ty Luật An Phú – An Khánh

Địa chỉ: 31 đường 7, p. Bình Hưng Đông, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người làm chứng:*

1. Bà Hồ Thị Ánh T1, sinh năm 1970

Địa chỉ: Khu V, thị trấn L1, huyện L, tỉnh Đồng Nai. (Bảo vệ L Plaza)

2. Ông Nguyễn Công Lâm, sinh năm 1954

Địa chỉ: Khu V, thị trấn L1, huyện L, tỉnh Đồng Nai. (Bảo vệ L Plaza)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào tháng 4/2021, thông qua người tên T2 (không rõ họ tên, địa chỉ), G quen biết Đỗ Chí C, sinh ngày 16/10/1993, cư trú tại tại chung cư S, xã P, huyện N, thành phố Hồ Chí Minh. Do không có việc làm nên G đến nhà của C và phụ giúp C đi giao ma túy cho C, thỏa thuận mỗi lần đi giao ma túy, C trả tiền công cho G từ 100.000đ (một trăm ngàn đồng) đến 500.000đ (Một trăm ngàn đồng).

Vào ngày 15/4/2021 và ngày 24/4/2021, G đi giao ma túy (không rõ khối lượng) cho người không rõ họ tên, địa chỉ và được C trả tiền công mỗi lần là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng). Đồng thời G còn nhiều lần giúp C dùng điện thoại của G để chụp hình các gói tinh thể là hàng khay và các viên nén là thuốc lắc cho C. Ngoài ra, G còn 02 (hai) lần xin ma túy là hàng khay của C cho người bạn tên L1 (không rõ họ, địa chỉ) để L1 sử dụng.

Trưa ngày 30/4/2021, Đỗ Chí C đưa cho G 03 (ba) gói ma túy gồm 01 gói ma túy loại Ketamine, khối lượng: 99,6840 gam và 02 gói ma túy loại MDMA có khối lượng: 228,74 gam mang xuống khu chợ L, huyện L, tỉnh Đồng Nai giao cho người đàn ông số điện thoại 0909983468 với số tiền công là 500.000đ (năm trăm ngàn đồng). Khi đến phà C1, G dùng số điện thoại của G số 0783809510 gọi vào số điện thoại do C đưa số 0909983468 thì được một người đàn ông (qua điều tra xác định tên Trương Hoàng V1 đã bị Công an huyện Nhơn Trạch bắt

giữ vào sáng ngày 30/4/2021 về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy), hẹn đến khu chung cư L Plaza gần chợ L. Đến khoảng 14 giờ 00 phút cùng ngày, khi G đi đến chung cư L Plaza để giao ma túy thì bị Công an huyện Nhơn Trạch bắt thu giữ: 03 gói ma túy gồm hai gói có 501 viên ma túy loại MDMA khối lượng 228,74gam; một gói ma túy loại Ketamine khối lượng 99,6840gam; 01 điện thoại di động hiệu IPHONE, số 0783809510; 01 điện thoại di động hiệu IPHONE, số 0933810080; số tiền 9.850.000đ (Chín triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng); 01 (một) bản phô tô thẻ căn cước công dân tên Đỗ Chí C; 01 (một) giấy thông báo mã số cá nhân của ngân hàng MB tên Đỗ Chí C; 01 xe mô tô hiệu Honda loại Air Blade biển số 59L3-106.44 số máy: KF41E0057605, số khung: 4101LZ023087; 01 (một) giấy thông tin chứng nhận bảo hành xe máy biển số 59L3-106.44 tên Đỗ Chí C; 02 (hai) phiếu thu tiền gửi xe, tiền điện, tiền nước tháng 02, tháng 3/2021 của ban quản lý chung cư Sunrise Riverside.

Tại Bản kết luận giám định số 856/KLGD-PC09 ngày 06/5/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận về số ma túy thu giữ của Lý Thanh G:

- “Mẫu tinh thể màu trắng (ký hiệu M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 99,6840 gam loại Ketamine”.

- “Mẫu 201 (hai trăm lẻ một) viên nén màu xanh lam (ký hiệu M2) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 124,99 gam loại MDMA”.

- “Mẫu 300 (ba trăm) viên nén màu xanh lá cây (ký hiệu M3) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 103,75 gam loại MDMA”.

(Bút lục số 54).

* Vật chứng vụ án:

- 01 (một) gói ma túy còn lại đã được niêm phong sau giám định niêm phong số 856/KLGD-PC09 ngày 06/5/2021.

- 01 điện thoại di động hiệu IPHONE, số 0783809510; 01 điện thoại di động hiệu IPHONE, số 0933810080.

- Số tiền 9.850.000đ (Chín triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng).

* Tại Cáo trạng số 144/CT-VKS-P1 ngày 14/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Lý Thanh G về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 250 BLHS 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện VKSND tỉnh Đồng Nai giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Lý Thanh G, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo G như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; chưa có tiền án, tiền sự quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Trên cơ sở đó, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Lý Thanh G mức án từ 19 (mười chín) năm đến 20 (hai mươi) năm tù.

Các Luật sư bào chữa cho bị cáo Lý Thanh G theo nêu quan điểm:

Thông nhất tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố, đề nghị HĐXX xem xét tính chất, hành vi và nhân thân hoàn cảnh gia đình để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra, Luật sư đề nghị HĐXX xem xét áp dụng Nghị quyết 01/2001/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 3 năm 2001 của Tòa án nhân dân Tối cao về tính khối lượng, trọng lượng ma túy để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo thấp hơn mức Viện kiểm sát đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Các cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật đối với bị can, bị cáo đã được nhận đầy đủ Kết luận điều tra, cáo trạng và Quyết định đưa vụ án ra xét xử, đảm bảo quyền được Luật sư bào chữa, tại phiên tòa bị cáo cũng không khiếu nại thắc mắc gì.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Lý Thanh G thừa nhận: Vào lúc 14 giờ 00 phút ngày 30/4/2021, tại khu vực chung cư L Plaza thuộc thị trấn L1, huyện L, tỉnh Đồng Nai, bị cáo đã có hành vi vận chuyển 99,6840 gam ma túy loại Ketamine và 228,74 gam ma túy loại MDMA cho tên Đỗ Văn C với tiền công 500.000đ (năm trăm ngàn đồng) thì bị phát hiện bắt giữ.

Với hành vi phạm tội nêu trên, bị cáo Lý Thanh G bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h “có 02 chất ma túy trở lên ... từ điểm a đến điểm g ...” khoản 4 Điều 250 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được ma túy là loại chất nguy hiểm cho người sử dụng nhưng chỉ vì ham lợi mà bị cáo đã tham gia vào việc vận chuyển trái phép chất ma túy, xâm phạm nghiêm trọng trật tự quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an xã hội tại địa phương. Do đó, cần dành cho bị cáo mức hình phạt phù hợp, tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình (có xác nhận của chính quyền địa phương). Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). HĐXX áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là có cơ sở.

[3] Về biện pháp tư pháp:

- Đối với số ma túy còn lại đã được niêm phong sau giám định gồm 01 (một) gói niêm phong số 856/KLGD-PC09 ngày 06/5/2021 cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu IPHONE, số 0783809510; 01 điện thoại di động hiệu IPHONE, số 0933810080, là công cụ phương tiện G dùng liên lạc vận chuyển ma túy nên cần tịch thu sung công nhà nước là phù hợp.

- Đối với số tiền 9.850.000đ (Chín triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng) thu giữ của Lý Thanh G cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án là phù hợp.

[4] Các vấn đề khác:

Đối với Đỗ Chí C, người giao ma túy cho Lý Thanh G đi vận chuyển; người tên T2, người tên L1 (không rõ họ, địa chỉ); 01 xe mô tô hiệu Honda loại Air Blade biển số 59L3-106.44 số máy: KF41E0057605, số khung: 4101LZ023087. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai tiếp tục điều tra xác minh làm rõ để xử lý sau, nên HĐXX không đặt ra xem xét trong vụ án.

Đối với Trương Hoàng V1 đã bị Công an huyện Nhơn Trạch bắt giữ xử lý trong 01 vụ án khác nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[5] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tỉnh Đồng Nai phù hợp với quan điểm của HĐXX nên được chấp nhận. Đối với quan điểm bào chữa của các Luật sư bào chữa cho bị cáo về việc xem xét hoàn cảnh gia đình phù hợp với

nhận định của HĐXX nên được chấp nhận. Riêng đề nghị áp dụng Nghị quyết 01/2001/NQ-HĐTP ngày 15/3/2001 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo không phù hợp. Bởi lẽ, nghị quyết trên đã hết hiệu lực pháp luật theo quyết định số 355/QĐ-TANDTC ngày 08/10/2021.

[6] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Lý Thanh G** phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

[1] Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 250; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo **Lý Thanh G 19 (mười chín)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/4/2021.

[2] Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại đã được niêm phong sau giám định gồm 01 (một) gói niêm phong số 856/KLGD-PC09 ngày 06/5/2021.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu IPHONE, số 0783809510; 01 điện thoại di động hiệu IPHONE, số 0933810080.

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 9.850.000đ (Chín triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng) của bị cáo G để đảm bảo thi hành án.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số NK22/031 ngày 19/01/2022 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai và Giấy nộp tiền vào kho bạc nhà nước số 16109951 ngày 19/01/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai).

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND Cấp cao tại Tp. Hồ Chí Minh;
- PV 27, Sở Tư pháp;
- Công an tỉnh Đồng Nai;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- THAHS - THADS tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo
- Luật sư; đương sự;
- Lưu (3).

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Hồng Hương

